CÔNG TY LUẬT TNHH WIKI LEGAL

HÀ NỘI

Tầng 7, Toà HH Office, số 293/15 Khuất Duy Tiến, Phường Đại Mỗ, TP. Hà Nội

Website: www.wikilegal.vn

Email: admin@wikilegal.vn

TP. HỒ CHÍ MINH

Tầng 2, Tòa nhà H3, 384 Hoàng Diệu, Phường Khánh Hội, TP. HCM

Website: www.wikilegal.vn

Email: hcm.office@wikilegal.vn

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 10/2026

(01/10/2026 – 31/10/2026)



Tin tức nổi bật

Những chính sách sắp có hiệu lực từ tháng 11/2026

Văn bản pháp luật mới

Nổi bật trong số đó:

Nghị định số 398/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Nghị quyết số 43/2026/QH16 về giảm thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với cá nhân và doanh nghiệp

A - Tin tức nổi bật





Những chính sách có hiệu lực từ tháng 11/2026

Trong tháng 11/2026, nhiều chính sách mới nổi bật về dữ liệu, tài chính, lao động và kinh doanh chính thức có hiệu lực.

Trong bản tin này, **WIKI LEGAL** sẽ điểm tin ngắn gọn một số chính sách nổi bật có hiệu lực từ tháng 11/2026.

@Copyright by WIKI LEGAL LLC, 2026

1. PHẠT ĐẾN 40 TRIỆU ĐỒNG ĐỐI VỚI HÀNH VI THU THẬP, TẠO LẬP DỮ LIỆU KHÔNG ĐƯỢC CHỦ SỞ HỮU CHO PHÉP

Chính phủ ban hành Nghị định số 363/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dữ liệu, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/11/2026. Theo đó, hành vi thu thập, tạo lập dữ liệu làm rò rỉ thông tin nhạy cảm, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân hoặc an ninh quốc gia sẽ bị phạt **từ 40-60 triệu đồng**. Nghị định này không điều chỉnh các hành vi vi phạm hành chính thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Nghị định 363/2026/NĐ-CP quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, việc thi hành các hình thức xử phạt vi phạm hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính, đối tượng bị xử phạt, thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực dữ liệu.

Về đối tượng, Nghị định áp dụng với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc liên quan đến hoạt động dữ liệu tại Việt Nam; cơ quan nhà nước chỉ bị xử phạt khi hành vi vi phạm nằm ngoài nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao. Thời hiệu xử phạt là 01 năm. Về hiệu lực theo thời gian, hành vi bắt đầu trước ngày 11/11/2026 nhưng vẫn tiếp diễn sau thời điểm đó sẽ bị xử lý theo Nghị định mới.

Bên cạnh tiền phạt, Nghị định đặt ra hệ thống biện pháp khắc phục hậu quả đáng lưu ý. Khoản 3 Điều 4 liệt kê 18 biện pháp, và một hành vi có thể kéo theo một hoặc nhiều biện pháp. Các biện pháp này gồm buộc thu hồi, hủy bỏ kết quả xác thực bị làm sai lệch, buộc hoàn thiện quy trình, chuẩn kỹ thuật và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp.

2. GIÁ TRỊ TÀI SẢN BẢO ĐẢM TỐI THIỂU KHI VAY CHỨNG KHOÁN

Từ ngày 16/11/2026, Thông tư số 145/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính về đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán chính thức có hiệu lực. Theo đó, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) giữ vai trò trung gian, tổ chức, quản lý và vận hành hoạt động vay và cho vay chứng khoán, kết nối bên vay với bên cho vay. Trong đó, quy định về giá trị tài sản bảo đảm tối thiểu được xác lập cụ thể như sau:

- **Bắt buộc có tài sản bảo đảm**: giao dịch được thực hiện theo cơ chế thỏa thuận hoặc khớp lệnh giữa bên vay và bên cho vay, trên nguyên tắc bên vay phải có tài sản bảo đảm. Cơ chế khớp lệnh phải đảm bảo nguyên tắc ưu tiên về lãi suất, số lượng chứng khoán và thời gian;

- **Tỷ lệ bảo đảm tối thiểu 110%**: giá trị tài sản bảo đảm phải đạt tối thiểu 110% giá trị khoản vay;

- **Loại tài sản bảo đảm:** có thể là tiền hoặc chứng khoán đáp ứng các tiêu chí tại quy chế nghiệp vụ của VSDC;

@Copyright by WIKI LEGAL LLC, 2026

- **Hoàn trả khoản vay:** khoản vay được hoàn trả bằng chứng khoán đã vay, hoặc bằng tiền sau khi được bên cho vay chấp thuận. Nếu việc nhận hoàn trả bằng chứng khoán làm vượt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, phần vượt phải được hoàn trả bằng tiền;

- **Xử lý tài sản bảo đảm khi bên vay mất khả năng thanh toán:** nếu bên cho vay nhận chuyển giao tài sản bảo đảm bằng chứng khoán và việc này làm vượt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, bên cho vay có trách nhiệm bán phần vượt tại các phiên gần nhất mà chứng khoán không bị hạn chế, tạm ngừng hoặc đình chỉ giao dịch;

- **Lãi suất cho vay**: do các bên thỏa thuận trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật có liên quan.

3. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI TUYỂN LAO ĐỘNG VIỆT NAM PHẢI ĐĂNG TIN TUYỂN DỤNG TRÊN SÀN GIAO DỊCH VIỆC LÀM QUỐC GIA

Từ ngày 15/11/2026, Nghị định số 371/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết việc tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam chính thức có hiệu lực. Nội dung về vấn đề này tại Nghị định số 152/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 70/2023/NĐ-CP) hết hiệu lực kể từ cùng ngày. Các nội dung chính về nghĩa vụ đăng tin tuyển dụng như sau:

- **Thông báo nhu cầu tuyển dụng:** khi có nhu cầu tuyển người lao động Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức quản lý theo Điều 5 Nghị định 371. Văn bản có thể gửi trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến qua thư điện tử chính thức của cơ quan quản lý, và phải nêu rõ vị trí việc làm, số lượng cần tuyển;

- **Đăng tải công khai thông tin tuyển dụng**: tổ chức, cá nhân nước ngoài phải đăng công khai thông tin tuyển dụng trên Sàn giao dịch việc làm quốc gia (www.vieclam.gov.vn). Nghị định cũng nêu các kênh khác là cổng thông tin việc làm hợp pháp hoặc trang thông tin điện tử chính thức của tổ chức;

- **Phương thức tuyển dụng**: tổ chức, cá nhân nước ngoài có thể trực tiếp tuyển dụng, hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức quản lý hỗ trợ việc tuyển dụng;

- **Thông báo sau khi ký hợp đồng lao động**: trong **10 ngày làm việc** kể từ ngày ký hợp đồng, tổ chức, cá nhân nước ngoài phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý, ghi rõ họ tên, số định danh cá nhân, vị trí việc làm và thời điểm bắt đầu làm việc của người lao động;

- **Nghĩa vụ của người lao động**: trong **10 ngày làm việc** kể từ ngày ký hợp đồng, người lao động Việt Nam phải nộp hồ sơ quản lý người lao động theo khoản 1, khoản 2 Điều 8 Nghị định (trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, qua địa chỉ thư điện tử chính thức của cơ quan, tổ chức quản lý số).

@Copyright by WIKI LEGAL LLC, 2026

4. QUY ĐỊNH NHÓM NGÀNH, NGHỀ ĐẦU TƯ KINH DOANH CÓ ĐIỀU KIỆN VỀ AN NINH, TRẬT TỰ

Từ ngày 15/11/2026, Nghị định số 392/2026/NĐ-CP của Chính phủ chính thức có hiệu lực. Nghị định được ban hành ngày 20/10/2026, sửa đổi, bổ sung các nghị định có liên quan đến thủ tục hành chính và điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực an ninh, trật tự. Các nội dung chính như sau:

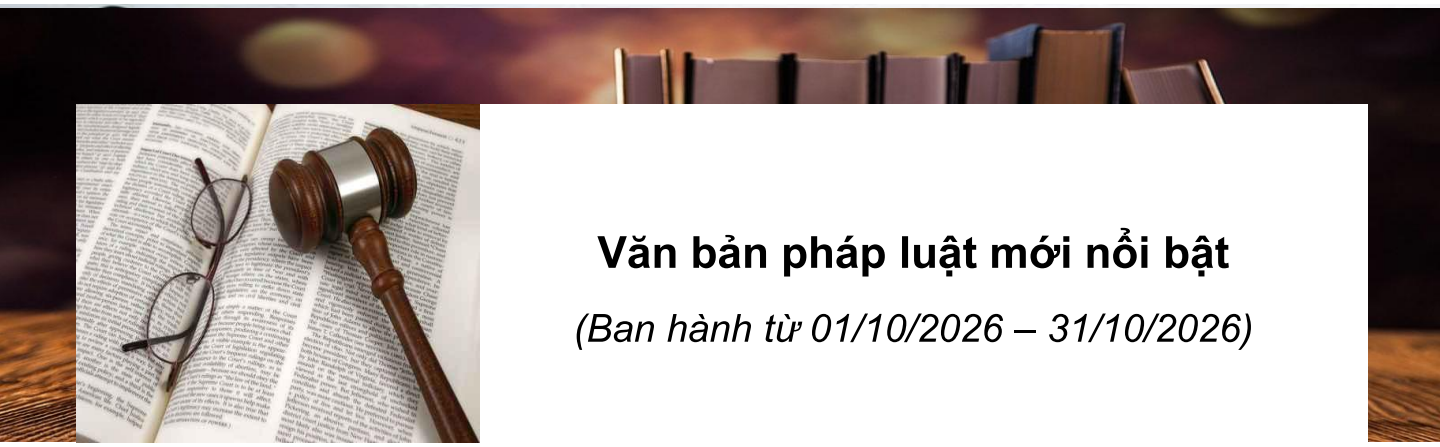
- **Sửa đổi khoản 1 Điều 8 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP**: Nghị định xác định 10 ngành, nghề mà cơ sở kinh doanh phải có phương án bảo đảm an ninh, trật tự, gồm:

  - Kinh doanh công cụ hỗ trợ (bao gồm cả sửa chữa);
  - Kinh doanh các loại pháo, trừ pháo nổ;
  - Kinh doanh trò chơi có thưởng (gồm trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài, casino và đặt cược);
  - Kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp;
  - Kinh doanh tiền chất thuốc nổ;
  - Kinh doanh ngành, nghề có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
  - Kinh doanh dịch vụ nổ mìn;
  - Kinh doanh dịch vụ vũ trường;
  - Kinh doanh dịch vụ lưu trú (đối với cơ sở là doanh nghiệp);
  - Kinh doanh súng cầm tay, súng vác vai và đạn dùng cho các loại vũ khí này, trang bị cho lực lượng vũ trang nhân dân và các lực lượng khác theo pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- **Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP - Nhóm ngành, nghề có điều kiện về an ninh, trật tự**: Nghị định cũng quy định 15 nhóm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự như sản xuất con dấu, kinh doanh dịch vụ bảo vệ, kinh doanh trò chơi có thưởng, kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp, kinh doanh tiền chất thuốc nổ,…

@Copyright by WIKI LEGAL LLC, 2026

B - Văn bản pháp luật mới



Văn bản pháp luật mới nổi bật

(Ban hành từ 01/10/2026 – 31/10/2026)

TT	Văn bản pháp luật	
	THƯƠNG MẠI - ĐẦU TƯ	
1	Nghị định số 372/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động định danh, xác thực, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa	
	Ngày ban hành: 29/09/2026	Ngày hiệu lực: 01/01/2027
2	Nghị định số 377/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi các Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	
	Ngày ban hành: 01/10/2026	Ngày hiệu lực: 01/10/2026
3	Nghị định số 384/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định xác định xuất xứ Việt Nam đối với hàng hóa sản xuất và lưu thông trong nước	
	Ngày ban hành: 09/10/2026	Ngày hiệu lực: 01/01/2027
4	Nghị định số 389/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xổ số	
	Ngày ban hành: 14/10/2026	Ngày hiệu lực: 30/11/2026
5	Nghị định số 390/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 24/2012/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh vàng được sửa đổi bởi Nghị định 232/2025/NĐ-CP	
	Ngày ban hành: 16/10/2026	Ngày hiệu lực: 16/10/2026
6	Nghị định số 391/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh đặt cược và trò chơi có thưởng	
	Ngày ban hành: 20/10/2026	Ngày hiệu lực: 05/12/2026
7	Nghị định số 392/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi các Nghị định có liên quan đến thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực an ninh, trật tự	
	Ngày ban hành: 20/10/2026	Ngày hiệu lực: 15/11/2026

@Copyright by WIKI LEGAL LLC, 2026

TT	Văn bản pháp luật	
	DỮ LIỆU	
8	Nghị định số 386/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế đột phá phát triển cho hoạt động sáng tạo, khai thác dữ liệu quốc gia; hoạt động sáng tạo, khai thác dữ liệu tại Trung tâm Sáng tạo, khai thác dữ liệu thuộc Trung tâm dữ liệu quốc gia	
	Ngày ban hành: 12/10/2026	Ngày hiệu lực: 01/12/2026
	TÀI CHÍNH	
9	Nghị định số 382/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 94/2025/NĐ-CP quy định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng	
	Ngày ban hành: 06/10/2026	Ngày hiệu lực: 06/10/2026
10	Thông tư số 145/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	
	Ngày ban hành: 30/09/2026	Ngày hiệu lực: 16/11/2026
	DOANH NGHIỆP	
11	Nghị định số 393/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
	Ngày ban hành: 20/10/2026	Ngày hiệu lực: 05/12/2026
	MÔI TRƯỜNG	
12	Nghị định số 396/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định 06/2022/NĐ-CP quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 119/2025/NĐ-CP, Nghị định 83/2026/NĐ-CP và Nghị định 112/2026/NĐ-CP	
	Ngày ban hành: 26/10/2026	Ngày hiệu lực: 12/12/2026
	THUẾ	
13	Nghị định số 398/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Nghị quyết số 43/2026/QH16 về giảm thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với cá nhân và doanh nghiệp	
	Ngày ban hành: 29/10/2026	Ngày hiệu lực: 29/10/2026

@Copyright by WIKI LEGAL LLC, 2026

C – Hỏi đáp

1. Phạm vi công việc của từng loại hợp đồng xây dựng theo Nghị định 210/2026/NĐ-CP?

Theo khoản 2 Điều 8 Nghị định 210/2026/NĐ-CP, tùy theo loại hợp đồng xây dựng cụ thể, phạm vi công việc của từng loại hợp đồng có thể bao gồm những công việc chủ yếu sau:

- **Đối với hợp đồng tư vấn xây dựng**: tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát, thiết kế xây dựng, thẩm tra, kiểm định, thí nghiệm, quản lý chi phí, quản lý dự án, giám sát thi công, tư vấn lập mô hình thông tin công trình (BIM), tư vấn công trình xanh và các công việc tư vấn khác có liên quan đến hoạt động xây dựng;
- **Đối với hợp đồng thi công xây dựng**: thi công xây dựng công trình trên cơ sở hồ sơ thiết kế do bên giao thầu cung cấp hoặc phê duyệt; các chỉ dẫn kỹ thuật, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng; cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị phục vụ thi công; lắp đặt thiết bị công trình, thiết bị công nghệ; phá dỡ công trình xây dựng; thí nghiệm, kiểm tra chất lượng và một số công việc có liên quan. Phạm vi công việc của hợp đồng thi công xây dựng có thể bao gồm cả việc mua sắm thiết bị công trình; thực hiện thiết kế bản vẽ thi công triển khai sau thiết kế kỹ thuật theo thỏa thuận của hợp đồng;
- **Đối với hợp đồng cung cấp vật tư, thiết bị gồm**: mua sắm vật tư, thiết bị công nghệ; thiết bị công trình (nếu có); lắp đặt vào công trình (nếu có); hướng dẫn sử dụng, vận hành thử; vận hành, đào tạo và chuyển giao công nghệ (nếu có) theo thiết kế công nghệ;
- **Đối với hợp đồng EP**: thực hiện thiết kế sau thiết kế cơ sở hoặc thiết kế FEED và mua sắm, cung cấp vật tư, thiết bị công nghệ theo đúng thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật. Phạm vi công việc của hợp đồng EP có thể bao gồm các công việc mua sắm, cung cấp vật tư, thiết bị công trình, lắp đặt thiết bị vào công trình xây dựng và khảo sát xây dựng phục vụ thiết kế (nếu có);
- **Đối với hợp đồng EC**: thực hiện thiết kế sau thiết kế cơ sở hoặc thiết kế FEED; thi công xây dựng công trình và các công việc có liên quan quy định tại điểm b khoản này; khảo sát xây dựng phục vụ thiết kế (nếu có);
- **Đối với hợp đồng PC**: mua sắm, cung cấp vật tư, thiết bị theo thiết kế công nghệ để lắp đặt vào công trình; thi công xây dựng công trình và các công việc có liên quan quy định tại điểm b khoản này;
- **Đối với hợp đồng EPC**: thực hiện thiết kế sau thiết kế cơ sở hoặc thiết kế FEED; cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ để lắp đặt vào công trình; thi công xây dựng công trình; đào tạo và hướng dẫn vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa; chuyển giao công nghệ; vận hành thử không tải và có tải; những công việc khác theo đúng thuyết minh, thiết kế cơ sở hoặc thiết kế FEED được phê duyệt; khảo sát xây dựng phục vụ thiết kế (nếu có);

@Copyright by WIKI LEGAL LLC, 2026

C – Hỏi đáp

1. Phạm vi công việc của từng loại hợp đồng xây dựng theo Nghị định 210/2026/NĐ-CP?

- **Đối với hợp đồng chìa khóa trao tay**: lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; khảo sát, thiết kế; cung cấp thiết bị và thi công xây dựng công trình; đào tạo và hướng dẫn vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa; chuyển giao công nghệ; vận hành thử không tải và có tải; bàn giao công trình sẵn sàng đi vào hoạt động cho bên giao thầu và những công việc khác theo đúng chủ trương đầu tư, dự án đầu tư được phê duyệt.

2. Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hưởng ưu đãi gì?

Điều 29 Luật Công nghiệp công nghệ số quy định hỗ trợ, ưu đãi dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số như sau:

1. Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số là ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư, được hưởng ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về đầu tư; thuế; đất đai và pháp luật khác có liên quan.

2. Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước hoặc từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số cho các hoạt động bao gồm:

a) Đào tạo phát triển nguồn nhân lực công nghiệp công nghệ số;

b) Thu hút nguồn nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao, nhân tài công nghệ số;

c) Nghiên cứu và phát triển; sản xuất thử nghiệm;

d) Tư vấn khởi nghiệp;

đ) Mua công nghệ và đổi mới công nghệ.

3. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các nội dung quy định tại khoản 2 Điều này phù hợp với điều kiện của địa phương.

@Copyright by WIKI LEGAL LLC, 2026